

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 76/2020/HS-ST.
Ngày: 08-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Như Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mụm;

Ông Cao Hoài Hiêm.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hành -Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Hữu Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hồng A, sinh ngày 01-12-1996; tại: Thành phố B; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp C, xã D, huyện E, Thành phố B; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị F, cha: Không có; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 16/QĐ-TA ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố B, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng đối với Lê Hồng A về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong vào ngày 23/8/2019 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; nhân thân: Tại Quyết định số 6648/QĐ-UBND ngày 04-8-2010 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại Trường Giáo dưỡng số 4 thuộc tỉnh Đồng Nai về hành vi “Trộm cắp tài sản” đến ngày 15/02/2011, chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ ngày 09-7-2020, tạm giam ngày 18-7-2020 đến nay- Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị F, sinh năm 1958; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Ấp C, xã D, huyện E, Thành phố B - Có mặt.

Người chứng kiến:

1/ Anh Lương Quốc K, sinh năm 2000. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Khu phố AP, phường AT, thị xã Tr, tỉnh TN- Vắng mặt.

2/ Anh Phạm Văn U, sinh năm 1970. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Khu phố AP, phường AT, thị xã Tr, tỉnh TN - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 08-7-2020, trên đường An Phú 12 thuộc khu Khu phố AP, phường AT, thị xã Tr, tỉnh TN, Công an thị xã Trảng Bàng kiểm tra bắt quả tang Lê Hồng A đang tàng trữ trái phép 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M) trong lòng bàn tay phải. Thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, A khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08-7-2020, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên A điện thoại cho người phụ nữ tên “Ng” (không rõ địa chỉ) hỏi mua chất ma túy với số tiền 600.000 đồng thì “Ng” đồng ý bán và hẹn A đến khu vực Văn phòng khu phố AK, phường AT, thị xã Tr, tỉnh TN để giao nhận. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển số 51Y5-4994 đến điểm hẹn gặp Ng mua 01 bịch chất ma túy và cầm trong lòng bàn tay phải điều khiển xe trên đường An Phú 12 thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1010/KL-KTHS ngày 09-7-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Chất tinh thể trong suốt trong bịch nylon được ký hiệu M là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4418 gam.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSTrB ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Lê Hồng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo A thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt, sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo A là người nghiện ma túy nên bị cáo đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng. Đến ngày 08-7-2020, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên A điện thoại cho người phụ nữ tên “Ng” (không rõ địa chỉ) hỏi mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 600.000 đồng tàng trữ để sử dụng và bị bắt quả tang.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 1010/KL-KTHS ngày 09/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong bịch nylon trong suốt (ký hiệu M) được bịt kín là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,4418 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập. Bị cáo A thừa nhận việc mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Do đó, trong vụ án này, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước và góp phần gây ra những tội phạm khác. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì bị cáo lại phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông bà ngoại là người có công cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thị xã Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng người phụ nữ tên “Ng” bán ma túy cho bị cáo A, hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô loại Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh, biển số 51Y5-4994 thu giữ của bị cáo. Qua điều tra, xác định là xe của bà Lê Thị F. Do bà Be không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã trả lại xe cho bà F. Bà F đã nhận lại xe và cũng có không yêu cầu gì khác.

- 01 gói niêm phong ghi vụ số: 1010/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái và Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đại. Sau giám định bên trong còn lại 0,3144 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 358868086404165/01, số IMEI 2: 358869086404163/01, bên trong có sim 1: số 0366.744.064 và sim 2 số: 0966.746.773 là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hồng A 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-7-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 358868086404165/01, số IMEI 2: 358869086404163/01, bên trong có sim 1: số 0366.744.064 và sim 2 số: 0966.746.773.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số: 1010/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái và Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đại. Sau giám định bên trong còn lại 0,3144 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

Ghi nhận đã trả lại một xe mô tô Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh, biển số 51Y5-4994 cho bà Lê Thị F.

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Như Thủy